

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG THÁNG 12/2012
VÀ KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG 01/2013

PHẦN 1
KẾT QUẢ CÔNG TÁC THÁNG 12

1. Công tác chỉ đạo, quản lý

- Đề nghị TTPCSR, TTYTDP các tỉnh có BNSR gia tăng, tăng cường công tác giám sát dịch tễ sốt rét, thực hiện các biện pháp phòng chống bổ sung tại các điểm có BNSR gia tăng. Đồng thời rà soát chất lượng xét nghiệm của các điểm kính hiển vi để tập huấn lại nếu cần thiết nhằm đáp ứng được nhu cầu thực tế.

- Các địa phương SRLH thấp, không còn sốt rét lưu hành trong khu vực cần theo dõi chỉ đạo và giải quyết triệt để các ca bệnh sốt rét tại địa phương, chú trọng các đối tượng giao lưu vào vùng sốt rét.

- Các địa phương cần tăng cường giám sát dịch tễ sốt rét, chủ yếu là các đối tượng di biến động.

- Tăng cường hơn nữa hoạt động PCSR của các trạm y tế xã để phát hiện và điều trị bệnh nhân sốt rét, giữ bệnh nhân lại điều trị theo đúng quy định của Bộ Y tế.

- Tập huấn về chẩn đoán và điều trị sốt rét cho cán bộ làm việc tại các cơ sở y tế, nhất là các địa phương trong vùng không có sốt rét lưu hành và vùng nguy cơ sốt rét quay trở lại theo phân vùng dịch tễ sốt rét.

- Chấn chỉnh hoạt động của các điểm KHV nhằm phát huy hơn nữa vai trò của điểm KHV sẵn có phục vụ cho công tác điều trị, kết hợp sử dụng test chẩn đoán nhanh. Lồng ghép sử dụng KHV các chương trình sức khỏe tại các trạm y tế xã.

2. Kết quả hoạt động chuyên môn

2.1. Công tác phòng chống sốt rét

Trong tháng tổng số bệnh nhân sốt rét 441 ca, trong đó tổng số KST SR 376 ca, 5 BNSR ác tính, không có bệnh nhân tử vong do sốt rét. (Bảng Phụ lục số liệu đính kèm).

a. So với cùng kỳ năm 2011

- Tổng số Bệnh nhân sốt rét giảm: 41,97% (441/760).
- KST SR giảm: 34,84% (376/577).
- Sốt rét ác tính giảm: 13 ca (5/18).
- Tử vong do sốt rét giảm: 1 ca (0/1).
- Tổng số liều thuốc điều trị giảm: 24,71% (2.382/3.164).
- Tỷ lệ KSTSR (+)/lam XN giảm: 41,67% (0,49%/0,84%).

b. Phân tích tình hình sốt rét tháng 12

Tình hình sốt rét trên khu vực Nam Bộ - Lâm Đồng trong tháng 12 có chiều hướng giảm so với cùng kỳ năm trước:

- Tổng số Bệnh nhân sốt rét giảm 41,97% (441/760) chung cho toàn khu vực. Tuy nhiên có những tỉnh sau có số bệnh nhân sốt rét tăng: Long An tăng 2 ca (2/0), An Giang tăng 3 ca (4/1), Bến Tre tăng 1 ca (2/1).

- KST sốt rét giảm: 34,84% (376/577) chung cho toàn khu vực. Trong đó những tỉnh có BNSR có KST tăng như: Long An tăng 2 ca (2/0), An Giang tăng 3 ca (4/1), Bến Tre tăng 2 ca (2/0), Trà Vinh tăng 1 ca (1/0), Bạc Liêu 16,7% (7/6), Cà Mau 260% (18/5).

- Sốt rét ác tính: giảm 13 ca (5/18). Trong đó Lâm Đồng tăng 1 ca (1/0), Long An tăng 1 ca (1/0).

- Trong tháng không có bệnh nhân tử vong do sốt rét.

- Riêng tỉnh Bình Phước tình hình sốt rét có giảm 34,25% (288/438) so với tháng 12/2011 trong đó: tổng số KST giảm 29,49% (275/390), SRAT giảm 6 ca (2/8), không có trường hợp tử vong do sốt rét, giảm 1 ca so với cùng kỳ 2011. Huyện Đồng Phú có số BNSR tăng 8,33% (13/12) so với cùng kỳ.

c. Các hoạt động giám sát

- Tiếp tục cập nhật diễn biến tại các điểm nóng sốt rét tại Nhà Bè, TP. HCM; Bù Gia Mập, Đắk Ô, huyện Bù Gia Mập; Xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, Cà Mau; ấp Giáp Nước, xã Vĩnh Trạch, TX Bạc Liêu; xã Đông Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau và xã Tân Sơn, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh. Phát hiện, theo dõi điểm nóng mới tại xã Vĩnh Trạch Đông, TX Bạc Liêu. Áp dụng các biện pháp can thiệp tại các điểm nóng sốt rét.

2.2. Công tác phòng chống giun sán

- Tổng hợp xử lý số liệu Dự án phòng chống giun sán trẻ em lứa tuổi học đường khu vực Nam Bộ - Lâm Đồng.

- Truyền thông, phòng chống bệnh sán lá gan tại An Giang của dự án Phòng chống bệnh truyền nhiễm khu vực tiểu vùng sông Mê Kông, Giai đoạn II.

2.3. Công tác phòng chống sốt xuất huyết

- Thực hiện công tác thử hiệu lực sinh học tại xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, TP HCM. Trong điều kiện nhiệt độ, không khí trung bình 28°C, độ ẩm 74,5%, tỷ lệ muỗi chết sau 24 giờ là 88,3%. Chủng muỗi *Aedes aegypti* tại xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn đã tăng sức chịu đựng đối với hóa chất Permethrin 50EC đang được sử dụng. Hóa chất này gây phản ứng nhẹ cho người khi tiếp xúc trực tiếp như cay mắt, ngứa da.

- Thực hiện công tác giám sát véc tơ sốt xuất huyết tại 03 phường thuộc thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Tổng số muỗi cái *Ae.aegypti* soi trong nhà ngày và từ lăng quăng được định loại là 95 con. Qua điều tra tại 03 phường Mỹ Hòa, Mỹ Thạnh và Mỹ Phước cho thấy chỉ số BI và chỉ số muỗi thấp. Hầu hết các dụng cụ vật chứa chính cung cấp quần thể muỗi là các thùng chứa nước mưa để ngoài trời, không được bảo vệ và lăng quăng ở tuổi lớn. Điều này cho thấy cần phải nâng cao ý thức người dân, không nên chủ quan tại thời điểm chuyển giao mùa.

- Công tác diệt lăng quăng chưa được triệt để là nguyên nhân cho ổ dịch vẫn xuất hiện trong những tháng cuối mùa mưa. Đề nghị TTYT thành phố tiếp tục thực hiện công tác diệt lăng quăng. Có kế hoạch phòng chống chủ động tăng cường giám sát và đôn đốc người dân nâng cao ý thức cộng đồng. Kết hợp cùng các tổ chức đoàn thể của địa phương trong việc phòng chống véc tơ truyền bệnh SXHD.

3. Công tác nghiên cứu khoa học

- Tổ chức nghiệm thu các đề tài cơ sở năm 2012 và hoàn thành hồ sơ nghiệm thu các đề tài.

- Tiếp tục duy trì nuôi ký sinh trùng sốt rét *P. falciparum* tại Labo.

- Thử thuốc nano artemisinin trên chuột nhắt trắng thực nghiệm của Trường ĐH Y dược Tp. Hồ Chí Minh

- Nuôi giữ chủng ký sinh trùng *Plasmodium berghei* trên chuột nhắt trắng thực nghiệm. Tiếp tục gây kháng và duy trì chủng nhạy và kháng chloroquine trên động vật thực nghiệm.

- Thực hiện công tác theo đề cương “Đánh giá hiệu lực của hóa chất Termosant 10SC phun tồn lưu và tẩm màn trong phòng chống muỗi sốt rét tại khu vực Nam Bộ - Lâm Đồng”.

- Công tác nuôi và giữ chủng muỗi *Anopheles*, *Aedes* và chuột nhắt trắng vẫn được duy trì tốt, đảm bảo cung cấp đủ số lượng muỗi *Anopheles*, *Aedes* và chuột nhắt trắng cho các thử nghiệm hóa chất và các đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở.

- Nuôi và giữ chủng ruồi nhà (*Musca domestica*) ở quy mô phòng thí nghiệm.

4. Công tác đào tạo, tập huấn

- Xúc tiến công việc liên quan trường Đặng Văn Ngữ về quản lý, giảng dạy.

5. Công tác khác

- Tiếp tục công tác chuẩn bị Hội nghị KST toàn quốc lần thứ 40.
- Đánh giá hiệu lực xua diệt muỗi, kiến, gián của các sản phẩm Jumbo M, Jumbo Liquid Super, Jumbo T Liquid của Công ty TNHH Technopia Việt Nam.
- Thực hiện thử nghiệm sinh học đánh giá hiệu lực diệt muỗi *Aedes aegypti* của hóa chất Delta Vipesco cho Công ty Cổ phần thuốc sát trùng Việt Nam.

PHẦN 2

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG 1

1. Công tác phòng chống sốt rét

- Theo dõi tình hình biến động sốt rét tại xã Vĩnh Trạch, TX Bạc Liêu và các điểm nóng sốt rét khác: xã Đông Thới, Cái Nước, Cà Mau và xã Tân Sơn, Trà Cú, Trà Vinh.
- Thử nghiệm sinh học hoá chất Termosant 10SC tại Bến Tre.

2. Công tác phòng chống giun sán

- Tiếp tục hoàn thành và tổng hợp xử lý số liệu báo cáo đề tài giun sán dọc biên giới Việt Nam - Campuchia.
- Tiếp tục hoàn thành và tổng hợp xử lý số liệu báo cáo Dự án phòng chống giun sán trẻ em lứa tuổi học đường khu vực Nam Bộ - Lâm Đồng.

3. Công tác phòng chống sốt xuất huyết

- Xây dựng kế hoạch phòng chống sốt xuất huyết năm 2013.

4. Công tác nghiên cứu khoa học

- Tiếp tục nuôi cấy KST dài ngày tại Labo và thử thuốc sốt rét *invitro* và *invivo*.
- Tiếp tục nuôi giữ chủng *Anopheles dirus*, *Aedes aegypti*, ruồi nhà (*Musca domestica*) và chuột nhắt trắng.
- Tiếp tục triển khai hoạt động thử nghiệm hóa chất chế phẩm diệt côn trùng.
- Tiếp tục thử các dạng bào chế thuốc sốt rét nano artemisinin của Trường Đại học Y dược Tp. Hồ Chí Minh trên chuột nhắt trắng thực nghiệm.
- Hoàn chỉnh đề cương nghiên cứu về Giám sát chất lượng thuốc sốt rét để trình Hội đồng dược điển Hoa Kỳ xét duyệt.

5. Công tác đào tạo, tập huấn

- Duy trì hoạt động bình thường của 2 lớp Đặng Văn Ngữ niên khóa 2011 - 2013 và 2012 - 2014.

6. Công tác khác

- Tiếp tục triển khai hoạt động thử nghiệm hóa chất Delta Vipesco cho Công ty cổ phần thuốc sát trùng Việt Nam.

- Tiếp tục thực hiện thử nghiệm các sản phẩm Jumbo M, Jumb Liquid Super, Jumbo T Liquid của công ty TNHH Technopia Việt Nam.

Nơi nhận:

- Cục YTDP (để b/c);
- Ban Quản lý DAQG PCSR;
- Thứ trưởng Nguyễn Thanh Long (để b/c);
- TTYTDP (TTPCSR) NB-LĐ;
- Ban Biên tập website Viện;
- Lưu các khoa, phòng, TT, VT.

VIỆN TRƯỞNG

Lê Thành Đồng